

## Phụ lục I

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /01/2024  
của UBND tỉnh Nam Định)

## A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

- Không thuộc đối tượng phải cấp phép đối với nước thải theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường (do nước thải sau xử lý được đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp An Xá, không xả thải trực tiếp ra môi trường).

- Đã có thỏa thuận đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của Cụm công nghiệp An Xá theo văn bản đã ký với Trung tâm phát triển Cụm công nghiệp thành phố Nam Định (Đơn vị đầu tư và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp An Xá, đồng thời là đơn vị quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung) bao gồm: Hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải số 69/HĐ-XLNT ngày 01/7/2019 (Công ty có trách nhiệm thực hiện theo đúng nội dung hợp đồng đã ký kết).

## B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

### 1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải từ nhà vệ sinh được thu gom, xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn sau đó dẫn về hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý.

- Nước thải sản xuất phát sinh từ hoạt động rửa tay của công nhân khi thực hiện việc lau khuôn in: Được thu gom đưa về 01 thùng chứa có thể tích 180 lít/thùng lưu giữ trong kho chứa CTNH và thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

### 1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

- Công trình xử lý nước thải: Công ty đầu tư xây dựng 03 nhà vệ sinh và 03 bể tự hoại, cụ thể như sau:

+ Khu vực phía Tây Bắc (gần nhà để xe): 01 nhà vệ sinh với 01 bể tự hoại dung tích 30 m<sup>3</sup>.

+ Khu vực phía Đông Nam (cạnh hệ thống xử lý nước thải): 01 nhà vệ sinh với 01 bể tự hoại dung tích 09 m<sup>3</sup>/bể.

+ Khu nhà ở chuyên gia: 01 nhà vệ sinh với 01 bể tự hoại dung tích 09 m<sup>3</sup>/bể.

- Thiết bị xử lý nước thải: Công ty đầu tư hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm với quy trình công nghệ như sau: Nước thải → Hồ thu gom → Bể điều hòa → Bể sinh học SBR1 → Bể sinh học SBR2 → Bể khử trùng → Cống thu gom nước thải của Cụm công nghiệp An Xá trên đường N3 phía Đông Nam cơ sở (Nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B))

(Chi tiết thông số kỹ thuật của hệ thống xử lý nước thải 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm được nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở)

- Công suất thiết kế: 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Hóa chất sử dụng: Soda với khối lượng 432 kg/năm; Methanol với khối lượng 432 kg/năm; Clorin với khối lượng 144 kg/năm.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc nước thải tự động, liên tục

Cơ sở không thuộc đối tượng phải lắp đặt (Quy định tại Khoản 2 Điều 97 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

- Bố trí 01 cán bộ phụ trách vận hành giám sát vận hành hệ thống xử lý nước thải; tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Khi hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố như nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn cho phép, Công ty đóng cửa van xả nước thải ra cống thu gom nước thải của Cụm công nghiệp, sau đó cử cán bộ kiểm tra nguyên nhân, khắc phục sự cố. Sau khi khắc phục xong sự cố, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn cho phép mới cho hệ thống vận hành trở lại.

## **2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm**

2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Dự kiến từ tháng 02/2024 đến tháng 4/2024.

2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

2.2.1. Vị trí lấy mẫu

- 01 mẫu tại hồ thu gom nước thải của hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- 01 mẫu tại bể khử trùng của hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, trước khi chảy ra cống thu gom nước thải của Cụm công nghiệp.

2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Chất lượng nước thải trước khi thải ra cống thu gom nước thải của Cụm công nghiệp An Xá phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp với giá trị tối đa cho phép của thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi

xả vào nguồn tiếp nhận  $C_{max} = C \times k_f \times K_q$  (Áp dụng hệ số  $K_q = 0,9$ ;  $K_f = 1,2$ ; đối với các thông số pH, Coliform thì  $C_{max} = C$ ), cụ thể như sau:

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn cho phép theo QCVN 40:2011/BTNMT (cột B)	
			Giá trị C	Giá trị $C_{max}$
1	Lưu lượng	m <sup>3</sup> /h	-	-
2	pH	-	5,5 ÷ 9	5,5 ÷ 9
3	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	50	54
4	COD	mg/l	75	81
5	Chất rắn lơ lửng	mg/l	100	108
6	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	10	10,8
7	Clo dư	mg/l	02	2,16
8	Amoni (tính theo N)	mg/l	10	10,8
9	Tổng Nitơ	mg/l	40	43,2
10	Tổng phốt pho (tính theo P)	mg/l	06	6,48
11	Sunfua	mg/l	0,5	0,54
12	Coliform	Vi khuẩn/100ml	5.000	5.400

(Khi có sự thay đổi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường sẽ áp dụng thực hiện theo các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường tương ứng mới nhất)

### 2.3. Tần suất lấy mẫu

- Trong giai đoạn hoạt động ổn định (lấy mẫu trong 03 ngày liên tiếp): Tiến hành lấy mẫu đơn với 01 mẫu tại hố gom nước thải và 01 mẫu tại bể khử trùng của hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m<sup>3</sup>/ngày.đêm trước khi chảy ra công thu gom nước thải chung của Cụm công nghiệp. Tần suất lấy mẫu 01 ngày/lần.

- Công ty có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm.

## 3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh của dự án đảm bảo đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại mục 2.2.2 phần B Phụ lục này trước khi xả thải ra công thu gom thoát nước thải của Cụm công nghiệp An Xá. Không được phép lắp đặt đường ống khác để xả nước thải chưa xử lý ra môi trường.

3.2. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải của nhà máy. Việc vận hành hệ thống xử lý nước thải phải có nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các nội dung: Lưu lượng (đầu vào, đầu ra); các thông số đặc trưng của nước thải đầu vào và đầu ra (nếu có); lượng điện tiêu thụ; loại và lượng hóa chất sử dụng;

bùn thải phát sinh. Nhật ký vận hành viết bằng tiếng Việt và lưu giữ tối thiểu 02 năm theo quy định.

### 3.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Trong quá trình vận hành thử nghiệm, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung quy định tại Khoản 7, Khoản 8 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Trường hợp thay đổi kế hoạch vận hành thử nghiệm theo giấy phép môi trường này phải thực hiện theo Khoản 5 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp, phải báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết.

- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với hệ thống xử lý nước thải, Công ty phải báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp thành phố Nam Định; UBND thành phố Nam Định để kịp thời xử lý./.